TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y - TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2023/HSST
Ngày 27/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Lực

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hà Giang và bà Nguyễn Thị Phương Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Ông Trần Đăng Chuẩn, Kiểm sát viên.

Ngày 27/9/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình; xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 41/2023/TLST-HS ngày 22/8/2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2023/QĐXXST-HS ngày 23/8/2023 đối với bị cáo:

Vũ Văn K sinh năm 1983, tại thị trấn Y, huyện Y1, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú tổ dân phố Hưng Thượng, thị trấn Y, huyện Y1, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Vũ Đức H và bà Lê Thị Đ; vợ Bùi Thị H1 và có 02 con. Tiền sự: Không. Tiền án ngày 18/5/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Y xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Lịch sử bản thân ngày 07/5/2016 bị Công an thị trấn Y, huyện Y1, tỉnh Ninh Bình xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản"; ngày 20/5/2016 bị Công an thị trấn Y, huyện Y1, tỉnh Ninh Bình xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản"; ngày 23/5/2016 bị Công an thị trấn Y, huyện Y1, tỉnh Ninh Bình xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản"; ngày 29/5/2016 bị UBND thị trấn Y, huyện Y1, tỉnh Ninh Bình áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn là 06 tháng; ngày 11/3/2018 bị Công an huyện Y1, tỉnh Ninh Bình xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản"; ngày 14/3/2018 bị Công an huyện Y1, tỉnh Ninh Bình xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản"; ngày 19/4/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Y1, tỉnh Ninh Bình áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn là 15 tháng chấp hành xong ngày 26/6/2019; ngày 18/3/2020 bị Công an xã Trường Yên, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản" chấp hành xong ngày 18/3/2020. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/5/2023 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay; có mặt.

Người bị hại: Chị Trần Thị M sinh năm 1983; địa chỉ thôn Đường 10, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 ngày 27/3/2023 K điều khiển xe mô tô CICERO biển kiểm soát 35N1-5204 sang khu vực huyện Y với mục đích xem nhà ai có tài sản để sơ hở thì trộm cắp. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày khi đi đến nhà chị M ở thôn Đường 10, xã K; thấy cửa nhà chị M đang mở trong nhà không có ai, nên nảy sinh ý định vào trộm cắp tài sản. K dựng xe mô tô ở ngoài rồi đi bộ vào trước cửa nhà chị M và gọi kiểm tra xem có ai ở nhà không, thì không thấy ai trả lời; K đi vào trong nhà chị M lục soát tại phòng khách thấy chiếc ví để ở nền nhà cạnh cầu thang, K cầm ví lên mở ra kiểm tra nhưng trong ví không có tài sản gì nên bỏ ví lại chỗ cũ; K tiếp tục lục soát tìm kiếm tài sản ở khu vực cầu thang và khu vực bếp nhưng không thấy tài sản gì; K định đi vào trong phòng ngủ sau phòng bếp thì nghe thấy tiếng trẻ con nên không vào nữa mà định đi lên cầu thang tầng hai để tìm tài sản. Cùng lúc này K nghe thấy tiếng động từ phía cửa chính, K quay ra thì thấy chi M đi về; K quay ra đến cửa thì gặp chị M, K giả vờ hỏi "có bán thớt không", chị M trả lời "không", sau đó K đi bộ ra ngoài lấy xe mô tô rồi đi về. Thấy K có biểu hiện nghi vấn, nên chị M đã xem lại Camera an ninh của gia đình thì phát hiện thấy K có hành vi lục tìm tài sản của nhà mình nên đã trình báo sự việc với Công an xã K. Công an xã K đã tiến hành làm việc với K và K đã khai nhận hành vi lét lút vào nhà chị M với mục đích lục tìm tài sản để trộm cắp.

Cáo trạng số 45/CT-VKS-YK ngày 21/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo K về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày Luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo K như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 15; khoản 3 Điều 57; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo K từ 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 26/5/2023.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu CICERO biển kiểm soát 35N1-5204 giấy đăng ký mang tên Trần Văn Lĩnh. Trả lại cho bị cáo K 01 áo mưa, 01 áo khoác.

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo K khai: K vào nhà chị M với mục đích tìm tài sản để trộm cắp, khi đang đi tìm tài sản thì thấy chị M về nên K giả vờ hỏi mua thớt, sau đó K ra về và không lấy được tài sản gì của gia đình chị M. Nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người bị hại; phù hợp với các tài liêu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian, hành vi và mục đích của bị cáo, nên có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 18 giờ 30 ngày 27/3/2023 tại thôn Đường 10, xã K, K đã lén lút vào nhà chị M với mục đích lục tìm tài sản để trộm cắp; K đang lục tìm tài sản trong nhà chị M, thì chị M về nhà, thấy vậy K giả vờ hỏi mua thớt sau đó K ra về và chưa lấy được tài sản gì của gia đình chị M.

Đối với K kể từ năm 2016 cho đến này đã 06 lần bị Cơ quan Công an xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; 01 lần bị Tòa án đưa vào Cơ sở giáo dục bắt buộc; năm 2022 bị Tòa án kết án tù về tội trộm cắp tài sản vừa chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm; nên Hành vi của bị cáo K đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy đinh về tội "Trộm cắp tài sản".

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

.....

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo K về tội danh và điều luật như Cáo trạng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo K không có tình tiết tăng nặng. Về giảm nhẹ "Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; thành khẩn khai báo" theo quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Với những tình tết trên thấy rằng: K có nhân thân xấu, mới chấp hành xong hình phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng bản thân, tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội; nên cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo để tiếp tục cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ, nên giảm nhẹ một phần về hình phạt cho bị cáo tương ứng với số tình tiết giảm nhẹ và mức giảm nhẹ của mỗi tình tiết mà bị cáo được hưởng. Về phạt bổ sung, xét bị cáo K không có tài sản, nên không phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Chị M không có yêu gì, nên Tòa án không xem xet giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Vật chứng đã thu giữ gồm 01 áo mưa; 01 áo có mũ; 01 xe mô tô nhãn hiệu CICERO biển kiểm soát 35N1-5204 và giấy đăng ký xe mô tô mang tên Trần Văn Lĩnh.

- Áo mưa và áo có mũ là tài sản của K, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

- Xe mô tô nhãn hiệu CICERO biển kiểm soát 35N1-5204 và giấy đăng ký xe mang tên Trần Văn Lĩnh, kết quả điều tra xác định là tài sản của K đã mua; K sử dụng để đi phạm tội, nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại đều không có khiếu nại gì; nên hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng pháp luật. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo K bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 15; khoản 3 Điều 57; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Vũ Văn K 07 (bảy) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 26/5/2023.

3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu CICERO biển kiểm soát 35N1-5204, màu sơn xanh, số khung 069351, số máy 069351 và 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 0063332 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Ninh Bình cấp ngày 31/8/2004 mang tên chủ xe Trần Văn Lĩnh.

- Trả lại cho bị cáo Vũ Văn K gồm: 01 áo mưa, 01 áo có mũ.

Toàn bộ vật chứng có đặc điểm tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/8/2023 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Y với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Vũ Văn K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Đều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- VKSND huyện Y
- Công an huyện Y
- Bị cáo,
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Lực